



GAVISCON®

Giảm triệu chứng trào ngược dạ dày thực quản

● Ợ nóng ● Ợ chua ● Khó tiêu



91572017

Thành phần: Mỗi viên Gaviscon chứa 250mg sodium alginate, 133,5 mg sodium hydrogen carbonate, 80 mg calcium carbonate. Mỗi gói (10ml) chứa: Natri alginate 500 mg, natri bicarbonate 267mg, calci carbonate 160 mg. **Chỉ định:** Điều trị các triệu chứng của trào ngược dạ dày-thực quản như ợ chua, ợ nóng, khó tiêu liên quan đến sự trào ngược như sau bữa ăn, hoặc trong khi mang thai, hoặc trên những bệnh nhân có các triệu chứng liên quan với viêm thực quản do trào ngược. **Liều lượng và cách dùng:** Dung đường uống. Dang viên: Nhai kỹ viên trước khi nuốt. Người lớn, người cao tuổi và trẻ em từ 12 tuổi trở lên: 2-4 viên x 4 lần/ngày, uống sau bữa ăn và lúc đi ngủ hoặc theo hướng dẫn. Dang gói: Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên: 1 - 2 gói, 4 lần/ngày (sau 3 bữa ăn và lúc đi ngủ). Trẻ em dưới 12 tuổi: tham khảo ý kiến của bác sĩ. **Phụ nữ có thai và cho con bú:** thuốc có thể dùng trong khi mang thai và cho con bú. **Chống chỉ định:** Qua mẫn cảm với thành phần thuốc. **Cảnh báo và thận trọng:** **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.** Mỗi liều 4 viên chứa 246 mg natri (10,6 mmol), mỗi gói 10ml chứa 141 mg natri (6,2 mmol). Điều này nên được tính đến khi đang thực hiện chế độ ăn hạn chế muối, vì dù trong một số trường hợp suy tim sung huyết và suy thận. Mỗi liều 4 viên chứa 320 mg calci carbonate (3,2 mmol), mỗi gói 10ml chứa 160 mg calci carbonate. Cần thận trọng trong điều trị với bệnh nhân bị tăng calci máu, bệnh sỏi calci thận tái phát. Do có chứa aspartame, thuốc này không nên dùng cho bệnh nhân bị phenylketon niệu. Hiệu quả điều trị có thể giảm ở bệnh nhân với mức độ acid dạ dày thấp. Nếu triệu chứng không thuyên giảm sau 7 ngày, cần xem xét lại tình trạng lâm sàng. Điều trị cho trẻ em dưới 12 tuổi, không được khuyến dùng, ngoại trừ có tư vấn y tế. **Phản ứng phụ:** Trong trường hợp rất hiếm gặp ($\leq 1/10.000$), những bệnh nhân nhạy cảm với thành phần của thuốc có thể có các biểu hiện dị ứng như nổi mề đay hay có phát疹, phản ứng phản vệ hay dạng phản vệ. **Nhà sản xuất:** **Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.** Hiếm: nổi mề đay, có phát疹, phản ứng phản vệ. **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng, Tham khảo:** / **Tờ hướng dẫn sử dụng.**

Số giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo thuốc của Cục Quản lý Dược: XXXX/XX/QLD-TT, ngàythángnăm.... Ngày ... thángnăm.... in tài liệu.